



THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ DẠY HỌC TIN HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỈNH BÌNH ĐỊNH

• ThS.VÕ NGỌC VĨNH

Trung tâm Tin học Bình Định

1. Thực trạng quản lý dạy học tin học ở các trường trung học phổ thông (THPT) tỉnh Bình Định

Bình Định hiện có 48 trường THPT, trong đó có 33 trường công lập, 14 trường bán công và 01 trường tư thục; bình quân mỗi huyện, thành phố có 5 trường THPT.

1.1. Quản lý việc thực hiện nội dung, chương trình môn Tin học: Kết quả khảo sát cho thấy, từ năm học 2002-2003 các trường THPT công lập đã tổ chức dạy tin học. Nội dung dạy học vẫn theo chương trình thí điểm phân ban từ năm 1994-1995, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội. Việc cải tiến nội dung dạy học và tổ chức thực hiện chương trình một cách sáng tạo chưa được coi trọng ở các trường THPT.

1.2. Quản lý hoạt động giảng dạy của GV Tin học: Việc chỉ đạo soạn giáo án chung cho một số tiết khó của môn Tin học chưa làm được; Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá giờ dạy môn Tin học và công tác dự giờ, đánh giá rút kinh nghiệm chưa thực hiện tốt; Phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, nặng về lí thuyết, HS ít rèn luyện kĩ năng thực hành; Kiểm tra-đánh giá kết quả học tập của HS về nội dung, hình thức chưa được cải tiến, ít sử dụng trắc nghiệm khách quan- một hình thức vốn rất phù hợp với dạy học môn Tin học.

1.3. Quản lý hoạt động học tập của HS: Tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp và hướng dẫn tự học của HS chưa thực hiện tốt. GV chưa hướng dẫn HS phương pháp và kĩ năng tự học môn Tin học đạt hiệu quả.

1.4. Quản lý việc nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ GV Tin học: Hiện nay có 77 GV dạy Tin học cấp THPT của tỉnh, trung bình mỗi trường có từ 1-2 GV Tin học (có 4 GV chưa đạt chuẩn, còn thiếu 5 GV). Như vậy, số GV dạy tin học ở các trường tạm đủ dạy lớp 10 năm học 2006-2007. Đội ngũ GV sẽ thiếu nhiều trong những năm tới.

Đánh giá về năng lực chuyên môn GV Tin học, hầu hết GV đã nắm vững mục tiêu, nội dung chương trình dạy học, có kiến thức cơ bản chung và kiến thức chuyên ngành tin học ở mức khá. Tuy vậy, công tác bồi dưỡng GV về kĩ năng xây dựng kế hoạch giảng dạy và tổ chức thực hiện kế hoạch; khả năng ứng dụng tin học vào thực tế; khả năng tự học, tự nghiên cứu, khai thác tài liệu trên Internet để nâng cao trình độ chuyên môn chỉ ở mức trung bình.

1.5. Quản lý việc xây dựng, sử dụng TBDH tin học: Các trường THPT trong tỉnh hiện có 988 máy tính, trong đó 746 máy tính sử dụng để dạy tin học, có 6 máy chiếu Overhead và 23 máy chiếu Projector. Để đáp ứng yêu cầu thiết bị tối thiểu dạy học môn Tin học trong năm học 2006-2007, các trường cần trang bị thêm 567 máy tính và 47 máy in.

Công tác quản lý sử dụng TBDH hiện có chưa hiệu quả, việc bảo quản chưa đúng theo quy định của nhà sản xuất. Các trường không có biên chế cán bộ quản lí phòng máy để bảo trì thiết bị. Phong trào làm và sử dụng đồ dùng dạy học của GV Tin học còn yếu.

* Qua khảo sát thực trạng cho thấy, những mâu thuẫn chủ yếu trong dạy học tin học các trường THPT tại Bình Định là: Đa số các trường không đủ máy tính, không có mạng nội bộ và kết nối Internet để HS thực hành; Đội ngũ GV Tin học thiếu, năng lực giảng dạy còn hạn chế; Nội dung, chương trình môn Tin học chưa cập nhật thường xuyên để phù hợp với sự biến đổi nhanh chóng của công nghệ thông tin (CNTT); ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) môn Tin học chưa được nhiều.

2. Một số giải pháp quản lý dạy học tin học ở các trường THPT tỉnh Bình Định

2.1. *Quản lý việc thực hiện nội dung, chương trình môn Tin học theo phương pháp thiết kế modul.*



Công nghệ thông tin luôn biến đổi và phát triển nhanh, vì vậy chương trình dạy học tin học mang tính cố định sẽ không phù hợp. Do đó, việc đổi mới, cập nhật nội dung dạy học môn Tin học là cần thiết.

Cần coi trọng việc chuẩn chương trình và chuẩn kiến thức, kĩ năng, hơn là chuẩn sách giáo khoa. Nội dung, chương trình môn Tin học cần được thiết kế dưới dạng các modul và có tính mở, các Sở GD-ĐT và trường THPT dựa vào chương trình khung để linh hoạt chọn lựa các modul và trình tự dạy từ đó cấu tạo nên nội dung dạy học chi tiết, phù hợp với điều kiện thực tế về TBDH, đội ngũ GV và trình độ tin học của HS từng địa phương.

2.2. Tăng cường quản lí hoạt động giảng dạy của GV Tin học.

Quản lí việc chuẩn bị bài lên lớp của GV; chỉ đạo nâng cao chất lượng giờ dạy trên lớp; quản lí kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS; ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học môn Tin học.

- Việc kiểm tra đánh giá môn Tin học bao gồm cả lí thuyết và thực hành, hình thức có thể là tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan (nên ưu tiên trắc nghiệm). Nội dung phải bảo đảm kiểm tra được toàn diện về các mặt kiến thức, kĩ năng và tư duy của học sinh, hạn chế những đề kiểm tra chỉ yêu cầu học sinh tái hiện kiến thức.

- Ứng dụng CNTT vào soạn giáo án, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong quá trình dạy học; Tổ chức dự giờ, hội thảo về giảng dạy môn Tin học có tích hợp CNTT; ứng dụng CNTT trong đánh giá kết quả học tập của HS với sự trợ giúp của các phần mềm dạy học; Xây dựng ngân hàng đề thi, để kiểm tra.

2.3. Tăng cường quản lí hoạt động học tập của học sinh.

Quản lí học tập của HS bao gồm việc xây dựng nền nếp học tập; xác định động cơ, thái độ học tập đúng đắn; quản lí hoạt động học tập trong giờ, ngoài giờ lên lớp; phụ đạo HS yếu kém và bồi dưỡng HS giỏi; Chú trọng vấn đề tự học, tự rèn luyện kĩ năng thực hành của HS.

Với môn Tin học thì vấn đề tự học, tự tìm hiểu của HS được đòi hỏi rất cao, có vai trò rất quan trọng trong việc hình thành kiến thức, kĩ năng của học sinh. Hiệu trưởng chỉ đạo GV Tin học hướng dẫn HS phương pháp, kĩ năng tự học.

Đảm bảo điều kiện cho học sinh tự học, khuyến khích các em đến phòng máy của trường truy cập Internet tìm kiếm, khai thác tri thức mới trên mạng nhằm bổ sung kiến thức đã học.

2.4. Quản lí việc nâng cao trình độ và tạo động lực cho GV Tin học

Cần tổ chức bồi dưỡng tại chỗ về các kĩ năng giảng dạy cho đội ngũ GV; cử GV tham dự bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên đề do ngành GD-ĐT tổ chức, hỗ trợ, tạo điều kiện cho GV Tin học vấn đề tự học, tự rèn luyện năng lực chuyên môn của mình.

Đội ngũ GV Tin học phải luôn được nâng cao về trình độ, cập nhật kiến thức mới và luôn cố gắng tiếp cận với sự biến đổi nhanh chóng của CNTT. Vì vậy, GV phải làm giàu vốn kiến thức của mình bằng con đường tự học, tự tìm hiểu. Nhà trường xây dựng hệ thống mạng máy tính và kết nối Internet, GV sẽ có rất nhiều cơ hội tự học tập, tìm kiếm, khai thác thông tin phục vụ cho dạy học.

Để tạo động lực cho dạy học, hỗ trợ đối với GV Tin học như tạo điều kiện về thời gian; sử dụng thiết bị; kinh phí mua tài liệu tin học; đảm bảo chế độ phụ cấp độc hại, tăng phụ cấp cho GV giảng dạy lí thuyết, hướng dẫn thực hành. Nhà nước ban hành kịp thời các chính sách về dạy học Tin học về biên chế, chế độ và quyền lợi đối với GV Tin học và cán bộ quản lí phòng máy.

2.5. Tăng cường quản lí việc xây dựng, sử dụng TBDH tin học

- Quản lí việc xây dựng, trang bị TBDH tin học: Đảm bảo tiến độ đầu tư trang bị máy tính cho các trường THPT trong tỉnh, bắt đầu từ năm 2006 mỗi trường có ít nhất 1 phòng máy tính và tăng dần đầu tư đến năm 2008 mỗi trường có ít nhất 3 phòng máy tính để thực hành tin học; Tăng cường trang bị máy tính, phần mềm dạy học cho việc ứng dụng CNTT đổi mới PPDH để đến năm 2010 một số phòng học có trang bị 1 máy tính và Projector.

- Quản lí việc sử dụng, bảo quản TBDH tin học: Xây dựng nội quy sử dụng TBDH và hoạt động của phòng máy tính để phát huy hiệu quả tốt nhất; Cần có cán bộ kĩ thuật quản lí phòng máy để bảo trì, bảo quản thiết bị tin học theo

(Xem tiếp trang 60)